

Số: /TB-UBND

Gò Dầu, ngày 22 tháng 7 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Thi tuyển công chức cấp xã năm 2024**

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể từng chức vụ cán bộ cấp xã và từng chức danh công chức cấp xã; ngành đào tạo theo yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2791/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND huyện Gò Dầu phê duyệt số lượng cán bộ, công chức cấp xã năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 12/7/2024 của UBND huyện Gò Dầu về việc tổ chức kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2024. Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu thông báo tiếp nhận hồ sơ dự thi tuyển công chức cấp xã năm 2024, như sau:

**1. Đối tượng**

Là công dân Việt Nam, tốt nghiệp các trường đại học, cơ sở đào tạo trong và ngoài nước; có địa chỉ thường trú tại Việt Nam.

**2. Chỉ tiêu cụ thể**

Tuyển dụng 21 chỉ tiêu bố trí 05 chức danh công tác tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thuộc huyện Gò Dầu, cụ thể:

- Văn phòng - Thống kê: 01 chỉ tiêu.

- Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã) hoặc Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với thị trấn): 07 chỉ tiêu.

- Tài chính - Kế hoạch: 10 chỉ tiêu.

- Tư pháp - Hộ tịch: 01 chỉ tiêu.

- Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực xã hội): 02 chỉ tiêu.

*(có Phụ lục đính kèm)*

### **3. Điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển**

#### **3.1 Điều kiện chung:**

- Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

+ Người có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

+ Có đủ 18 trở lên.

+ Có đơn đăng ký dự tuyển.

+ Có lý lịch rõ ràng.

+ Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

+ Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

+ Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

- Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

+ Không cư trú tại Việt Nam;

+ Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

+ Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

#### **3.2. Tiêu chuẩn ngạch cụ thể đối với từng vị trí:**

Ngoài việc đảm bảo các điều kiện chung nêu trên, điều kiện cụ thể để tuyển dụng cho từng chức danh như sau:

**3.2.1. Chức danh công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã) hoặc Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với thị trấn), mã số: 01.003, cụ thể:** Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành hoặc nhóm ngành có liên quan: Địa chính; Tài nguyên - Môi trường; Quy hoạch - Kiến trúc; Đô thị; Xây dựng; Quản lý đất đai; Kỹ thuật trắc địa bản đồ.

**3.2.2. Chức danh công chức Tài chính – Kế hoạch, mã số: 01.003, cụ thể:** Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành hoặc nhóm ngành có liên quan: Tài chính, kế toán, kiểm toán, ngân hàng.

**3.2.3. Chức danh công chức Tư pháp – Hộ tịch, mã số: 01.003, cụ thể:** Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành hoặc nhóm ngành có liên quan: Luật.

**3.2.4. Chức danh công chức Văn phòng – Thống kê, mã số: 01.003, cụ thể:** Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành hoặc nhóm ngành có liên quan: hành chính, văn phòng, văn thư - lưu trữ, luật, kinh tế, quản trị học, quản trị kinh doanh, khoa học xã hội và nhân văn, quản trị nhân sự, báo chí - tuyên truyền, thống kê, công nghệ thông tin.

**3.2.5. Chức danh công chức Văn hóa – Xã hội (phụ trách lĩnh vực xã hội), mã số: 01.003, cụ thể:** Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành hoặc nhóm ngành có liên quan: lao động - xã hội - tiền lương, khoa học xã hội và nhân văn, hành chính, luật, quản trị học.

#### **4. Nội dung và hình thức tổ chức thi tuyển công chức.**

##### **1. Thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:**

##### **1.1. Vòng 1:** Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

b) Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

**Phần I:** Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút;

**Phần II:** Ngoại ngữ, 30 câu hỏi tiếng Anh theo yêu cầu vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút;

**Phần III:** Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

d) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin;

đ) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi trắc nghiệm nói trên, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2;

##### **2.2. Vòng 2:** Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

Nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào chức trách, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của ngạch công chức và phải phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển. Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức phải tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau tương ứng với vị trí yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: 180 phút (Không kể thời gian chép đề).

d) Thang điểm (thi viết): 100 điểm.

## **5. Xác định người trúng tuyển**

**5.1.** Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

**5.2.** Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển.

**5.3.** Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

\* **Lưu ý:** Hội đồng thi tuyển không hoàn trả hồ sơ dự tuyển cho thí sinh (kể cả trong trường hợp người dự tuyển không trúng tuyển).

## **6. Thành phần hồ sơ; lệ phí thi tuyển, thời gian và địa điểm nhận hồ sơ**

### **6.1. Thành phần hồ sơ thi tuyển.**

#### **\* Hồ sơ dự thi tuyển:**

- Phiếu đăng ký thi tuyển theo mẫu quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ (có đính kèm mẫu).

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm tuyển dụng

- Bản sao các hồ sơ minh chứng đối với các trường hợp thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng, cụ thể: Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2; Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ

quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2; Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2; Đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2; Trường hợp người dự thi tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm tại vòng 2.

## **6.2. Lệ phí tuyển dụng**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

## **6.3. Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ**

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 01/8/2024 đến hết ngày 01/9/2024.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ huyện Gò Dầu (trong giờ hành chính).  
Địa chỉ: Khu hành chính huyện Gò Dầu, khu phố Nội Ô A, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Số điện thoại: 0276.3853.177.

Mọi chi tiết về điều kiện, tiêu chuẩn, chỉ tiêu, thủ tục và hồ sơ được niêm yết tại trụ sở làm việc Phòng Nội vụ huyện và UBND các xã, thị trấn, trang thông tin điện tử của huyện, hoặc liên hệ Phòng Nội vụ huyện, điện thoại số 0276.3853.177 để được hướng dẫn.

Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu xin trân trọng thông báo./.

### **Nơi nhận:**

- Trung tâm VH, TT&TT huyện (đưa tin);
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PNV huyện.

**CHỦ TỊCH**